

Số 20a/KH-THPTMH

Mỹ Hào, ngày tháng năm 2017

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT MỸ HÀO GIAI ĐOẠN 2016 – 2020
TẦM NHÌN 2025

Thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 04/10/2016 của BCH Đảng bộ khóa XVIII về Chương trình phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016-2020, một số định hướng đến 2025; Kế hoạch 321/KH-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên về thực hiện Chương trình phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016-2020, một số định hướng đến 2025 của BCH Đảng bộ khóa XVIII;

Trường THPT Mỹ Hào xây dựng Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo của Nhà trường giai đoạn 2016-2020, một số định hướng đến năm 2025 với một số nội dung như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1.1 Khái quát chung về nhà trường

Trường THPT Mỹ Hào thành lập năm 1961. Ra đời trong bối cảnh nước nhà chưa được thống nhất, công cuộc kháng chiến chống Mỹ đang vào giai đoạn ác liệt nhất và công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc đang được tiến hành khẩn trương. Trong những năm vừa qua trường THPT Mỹ Hào đang chuyển mình mạnh mẽ trong công cuộc đổi mới cùng đất nước với nhiều thử thách, khó khăn nhưng cũng rất nhiều thuận lợi. Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững ngày càng trưởng thành, đã đang và sẽ trở thành một nhà trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của nhân dân trên địa bàn Thị xã Mỹ Hào và các vùng lân cận.

Trải qua gần 60 năm xây dựng và phát triển, với những thành tích tốt đẹp đã đạt được cùng những đóng góp to lớn trong sự nghiệp trồng người, trường THPT Mỹ Hào đã vinh dự được nhận nhiều danh hiệu cao quý: Huân chương Lao động Hạng Ba năm 1996, Huân chương Lao động Hạng Nhì năm 2009, Huân chương Lao động Hạng Nhất năm 2014. Trên cơ sở đó, Trường THPT Mỹ Hào xây dựng kế hoạch

chiến lược phát triển giai đoạn 2016 – 2020 và tầm nhìn đến năm 2025 như là sự tiếp nối của chiến lược phát triển nhà trường các giai đoạn trước đây.

Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo nhà trường giai đoạn 2016-2020, một số định hướng đến 2030 nhằm xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết định của Ban lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo trường THPT Mỹ Hào là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 20 tháng 3 năm 2014 của BCH Đảng bộ tỉnh Hưng Yên, Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 19/5/2014 của UBND tỉnh Hưng Yên thực hiện Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Tỉnh ủy về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Trường THPT Mỹ Hào quyết tâm xây dựng nhà trường thành một trong những trường THPT chất lượng cao của tỉnh, góp phần quan trọng xây dựng ngành giáo dục của tỉnh Hưng Yên phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước trong khu vực và thế giới.

1.2 Phân tích môi trường

1.2.1 Bối cảnh trong nước và Quốc tế

a. Bối cảnh quốc tế và khu vực (bên ngoài)

Trong điều kiện toàn cầu hóa và kinh tế phát triển, các nước phát triển như Mỹ, Tây Âu, Úc,... đã có một nền giáo dục tiên tiến và phát triển, môi trường học tập tốt và nhiều cơ hội phát triển đã thu hút các học sinh, sinh viên giỏi trên khắp thế giới. Đây là cơ hội và cũng là thách thức lớn đối với chúng ta.

Ở Đông Nam Á, là khu vực chủ yếu có các nước có nền kinh tế đang phát triển, do đó cũng đang dốc sức đầu tư cho giáo dục rất nhiều. Trong đó phải kể đến một số nước có nền giáo dục tương đối phát triển, thu hút nhiều du học sinh nước ngoài như Singapo, Thái Lan, Malaysia,... tuy nhiên các nước này cũng có chính trị không mấy ổn định.

Trước tình hình thế giới và khu vực như trên, giáo dục Việt Nam nói chung cũng như trường THPT Mỹ Hào đều nhận thấy rất nhiều cơ hội để phát triển và cũng không ít thách thức, do đó việc thực hiện đổi mới trong giáo dục cũng như cách thức quản lý là vấn đề cấp thiết. Để thực hiện được nhiệm vụ này, cần xây dựng một bản kế hoạch chiến lược đúng đắn.

b. Bối cảnh trong nước

Trong điều kiện kinh tế đang phát triển, nước ta cũng đã chú trọng và tăng cường đầu tư cho giáo dục với mong muốn giáo dục nước ta thực sự đủ sức gia nhập cùng nền giáo dục thế giới.

Vài năm trở lại đây, chúng ta đã xây thêm rất nhiều ngôi trường, đầu tư nhiều trang thiết bị phục vụ cho giáo dục, mở cửa với giáo dục nước ngoài (nhiều trường Quốc tế được thành lập trên khắp cả nước, ở tất cả các bậc). Giáo dục quốc dân cũng không còn độc quyền như trước nữa, thêm vào đó là nhiều loại hình giáo dục mới: dân lập, liên kết với nước ngoài...

Các vấn đề này cho thấy trường đang gặp phải rất nhiều thách thức nếu không kịp đổi mới môi trường giáo dục để có thể thu hút những học sinh giỏi vào học tại trường.

1.2.2 Môi trường bên trong:

a. Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên.

- - Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên: 90 cán bộ giáo viên (BGH: 03, Hành chính: 07, Giáo viên: 80), 03 lao động hợp đồng (gồm 02 bảo vệ, 01 tạp vụ).
- Về chất lượng đội ngũ: 100% đạt chuẩn đào tạo, trong đó có 25 thạc sĩ.
- Trong Ban giám hiệu có 04 đồng chí đạt trình độ Thạc sĩ.

b. Học sinh, chất lượng đào tạo

- Tổng số lớp hiện nay: 35.
- Tổng số học sinh: 1370
- Đa số các em thuộc khu vực nông thôn.

Chất lượng học sinh trong 02 năm trở lại đây:

Kết quả xếp loại văn hóa:

Năm học	Tổng số HS	Học lực									
		Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
		SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
2014 - 2015	1381	258	18,68	848	61,4	234	17,6	41	2,32	0	0,00
2015 - 2016	1399	323	23,09	802	57,33	251	17,94	23	1,64	0	

Kết quả xếp loại đạo đức:

LỚP	Tổng số HS	Hạnh kiểm							
		Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
2014 - 2015	1381	1152	83,42	175	12,67	52	3,77	2	0,14
2015 - 2016	1399	1228	87,78	137	9,79	34	2,43		

- Thi học sinh giỏi tỉnh các môn văn hóa, văn nghệ, thể thao: trên 50% có giải.

- Tỷ lệ đỗ thi tốt nghiệp trên : 99.2 %.
- Tỷ lệ thi đỗ ĐH, CĐ: xấp xỉ 65%

c. Cơ sở vật chất

+ Diện tích đất đai: Khu phòng học: 11.559 m²; Khu sân vận động: 6.307 m²; Khu vườn trường: 1.725m².

+ Nhà cửa: Gồm 06 dãy nhà: Trong đó: 02 dãy nhà 02 tầng, 01 dãy 03 tầng là nhà bộ môn; 03 dãy 03 tầng là phòng học lý thuyết; 05 dãy lán xe học sinh; 02 lán xe giáo viên. Cụ thể:

- Phòng học: 35
- Phòng thực hành: 05
- Phòng Thư viện: 01 (72m²),
- Phòng tin học: 02 (54 m² với 50 máy đã được kết nối Internet)
- Nhà rèn luyện thể chất: 00
- Phòng đa năng: 00
- Phòng học liệu: 00
- Phòng làm việc: 15 (Ban giám hiệu, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, tổ chuyên môn, y tế học đường, phòng họp hội đồng, phòng điều hành, phòng đón tiếp phụ huynh...)
- Phòng công vụ: 07
- Phòng truyền thống: 01
- Phòng y tế: 01

+ Thiết bị dạy học: Các thiết bị dạy học các bộ môn cho các khối lớp đảm bảo danh mục thiết bị tối thiểu.

+ Thiết bị văn phòng phục vụ công tác quản lý, dạy học: Máy phô tô 01, máy tính 15, máy in 15....

1.2.3. Điểm mạnh

2.2.1. Công tác quản lý và điều hành của Ban giám hiệu.

- Ban giám hiệu là một tập thể đoàn kết, có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Trong công tác chỉ đạo, điều hành luôn chủ động có kế hoạch cụ thể, mạnh dạn trong quá trình triển khai nhiệm vụ.

- Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sát thực tế và thường xuyên đổi mới. Khi thực hiện luôn chủ động điều chỉnh kế hoạch kịp thời. Ban Giám hiệu luôn nhận được sự tin tưởng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường.

2.3.2 Đội ngũ giáo viên, nhân viên.

- Là một tập thể đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Trong công tác chấp hành tốt qui chế chuyên môn, năng động, sáng tạo có tinh thần chia sẻ và hợp tác với đồng nghiệp, có ý thức đổi mới phương pháp giảng dạy theo phương châm " Dạy ít- Học nhiều".

2.3.3 Chất lượng đào tạo.

- Tỷ lệ học sinh giỏi tăng, học sinh có hạnh kiểm tốt đạt cao và ổn định

- Công tác bồi dưỡng mũi nhọn được quan tâm đúng mức, có kết quả cao, ổn định.

2.3.4. Cơ sở vật chất:

Cơ sở vật chất đã đáp ứng được yêu cầu tối thiểu trong việc dạy và học trong giai đoạn hiện nay.

2.3.5. Thành tích nổi bật.

Trường đã khẳng định được vị trí trong ngành giáo dục tỉnh Hưng Yên, được học sinh và cha mẹ học sinh tin cậy.

Nhà trường luôn đạt danh hiệu đơn vị tiên tiến và tiến tiến xuất sắc của tỉnh. Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh, Công đoàn, Đoàn thanh niên luôn là lá cờ đầu của huyện và tỉnh.

1.2.4. Điểm hạn chế.

2.4.1. Việc tổ chức quản lý, điều hành của Ban giám hiệu:

Chưa làm tốt công tác tham mưu nhằm tuyển chọn được giáo viên, cán bộ có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và tinh thần trách nhiệm cao về làm việc tại trường.

Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên, chưa thực chất, phân công công tác ở một số vị trí chưa thực sự phù hợp với năng lực, trình độ, khả năng của một số giáo viên.

2.4.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên.

Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu đổi mới giảng dạy, giáo dục học sinh, còn có tâm lý ngại đổi mới.

Trình độ ngoại ngữ còn thấp đây là trở ngại rất lớn trong việc tiếp cận những cái mới của khu vực và trên thế giới.

Việc tự học, tự bồi dưỡng còn có nhiều hạn chế. Cập nhật thông tin, tri thức trên các phương tiện truyền thông còn yếu, đặc biệt là tìm kiếm trên mạng internet.

2.4.3. Chất lượng học sinh.

Chất lượng chưa đồng đều, một bộ phận học sinh có ý thức kém trong học tập và rèn luyện..

2.4.4. Cơ sở vật chất.

Chưa đồng bộ, hiện đại. Phòng học chính, phòng học bộ môn, bàn ghế chất lượng thấp, còn thiếu, sân chơi bãi tập chưa đầy đủ, chưa có nhà tập đa năng, phòng học nhà cao tầng xuống cấp, nhà để xe cho học sinh còn chật

1.2.5. Thời cơ và thuận lợi.

Nhà trường là cơ sở giáo dục có bề dày truyền thống dạy tốt- học tốt trên 50 năm là địa chỉ tin cậy của nhân dân địa phương. Trong nhiều năm liền luôn là đơn vị đạt danh hiệu tiên tiến và tiên tiến xuất sắc.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm tốt, đáp ứng nhanh với nhu cầu đổi mới và hội nhập.

Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.

1.2.6. Thách thức:

Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Các trường THPT trên địa bàn cũng không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

1.2.7. Xác định các vấn đề ưu tiên.

Kiến toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Ban giám hiệu theo hướng chuyên biệt hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng nền nếp làm việc khoa học trong nhà trường.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

Ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý.

Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

Triển khai chương trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; tạo nhiều hoạt động giao lưu để học sinh có điều kiện thích ứng và hoà nhập. Tăng cường trao đổi, hợp tác và tư vấn nghề cho học sinh.

Quản lý nhà trường theo bộ tiêu chuẩn đánh giá trường phổ thông.

II: ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn.

Trở thành trường chất lượng cao trong hệ thống giáo dục khu vực phía Bắc tỉnh Hưng Yên. Đào tạo lên những công dân khỏe mạnh về thể chất; phong phú về tâm hồn; bản lĩnh giải quyết vấn đề và nắm bắt cơ hội để tạo dựng thành công trong cuộc sống hội nhập.

2. Sứ mệnh.

Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường.

- | | |
|--------------------------|---------------------------|
| - Tinh thần, trách nhiệm | - Sáng tạo đổi mới |
| - Hợp tác, chia sẻ | - Đoàn kết, dân chủ |
| - Kỷ cương, nền nếp | - Truyền thống, hội nhập. |

III: MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu chung.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

Hoàn thành mục tiêu xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2 năm 2020

2. Mục tiêu riêng.

Giáo dục và giảng dạy cho học sinh được phát triển toàn diện biết cách giải quyết các vấn đề một cách độc lập, sáng tạo; biết cách học và tự học. Có ý thức tự giác, thật thà, thân thiện, hoà nhập và chia sẻ. Có phong cách và lối sống đẹp phù hợp với truyền thống dân tộc và hiện đại.

3. Chỉ tiêu cụ thể.

3.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Đảm bảo đủ biên chế được giao về đội ngũ nhà giáo, nhân viên là 81. Trong đó Ban giám hiệu có 4 đồng chí, nhân viên 05 người.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%.

- Giáo viên sử dụng thành thạo máy tính phục vụ cho giảng dạy và học tập.
- Số tiết dạy sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin > 50% .
- Có trên 30 % cán bộ và giáo viên có trình độ Thạc sỹ.
- Phân đầu 100% bộ môn có giáo viên đạt trình độ Thạc sỹ.

3.2. Học sinh

- Qui mô trường lớp: + Lớp học: 35 .
+ Học sinh: 1400 em.
- Chất lượng giáo dục văn hóa:
 - + Trên 60 % học lực khá, giỏi (15 % học lực giỏi trở lên)
 - + Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 1% không có học sinh kém.
 - + Thi đỗ Đại học, Cao đẳng: Trên 65 %.
 - + Thi học sinh giỏi tỉnh lớp 12: tất cả các môn tham dự đều có giải, số, thứ hạng tập thể trong top 05 trường đứng đầu.
- Chất lượng giáo dục đạo đức.
 - + Chất lượng đạo đức: 98% hạnh kiểm khá, tốt.
 - + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tình nguyện.
 - + Đáp ứng được nhu cầu đòi hỏi của cha mẹ học sinh. Học sinh được rèn thói quen tự học, học tập một cách chủ động sáng tạo.

3.3. Cơ sở vật chất.

Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

Các phòng tin học, thí nghiệm, phòng đa năng được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại.

Xây dựng môi trường sư phạm “ Xanh - Sạch - Đẹp”.

Xây dựng " Trường học thân thiện-Học sinh tích cực ”.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

4.1 Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý giáo dục

- Thực hiện tốt hơn quyền chủ động của cơ sở trong phân cấp quản lý giáo dục và phối hợp quản lý hệ thống giáo dục quốc dân. Căn cứ vào văn bản chiến lược, xây dựng kế hoạch và chương trình hành động cụ thể với những lộ trình, bước đi và các giải pháp, biện pháp cụ thể, phù hợp vào quy hoạch chung. Xây dựng quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về công tác thông tin cho toàn xã hội về phát triển sự nghiệp GD&ĐT trong điều kiện mới; lắng nghe ý kiến xã hội; thường xuyên cập nhật các thông tin về giáo dục. Coi trọng, đẩy

manh ứng dụng CNTT trong Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện sử dụng văn bản điện tử trong ngành GD&ĐT theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính theo quy định của ngành. Niêm yết ba công khai theo quy định của Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT về việc thực hiện công khai tại các cơ sở giáo dục. Xây dựng và triển khai thực hiện tin học hoá công tác quản lý nhà trường. Đưa các hoạt động GD&ĐT vào nề nếp chính quy, khoa học. Thực hiện tốt chế độ báo cáo đảm bảo thông tin nhanh, nhạy, kịp thời và chính xác.

- Cui trọng và đẩy mạnh công tác kiểm tra nội bộ. Cui đây là một nhiệm quan trọng hàng đầu. Tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh công tác kiểm tra nghiệp vụ sư phạm giáo viên. Củng cố, kiện toàn đội ngũ Ban thanh tra nhân dân, Ban kiểm tra nội bộ nhà trường. Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống tham nhũng.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; coi trọng nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng. Triển khai thực hiện phát động các phong trào thi đua yêu nước sâu rộng trong toàn trường. Tiếp tục xây dựng, phát hiện và bồi dưỡng các nhân tố mới, điển hình mới, tuyên truyền và nhân rộng các điển hình tiên tiến.

4.2 Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Cui trọng việc dạy làm người và dạy chữ. Làm tốt công tác giáo dục lí tưởng, đạo đức, lối sống, lịch sử, truyền thống văn hóa dân tộc. Ngăn chặn xu hướng coi nhẹ giáo dục, chính trị, tư tưởng và các biểu hiện tiêu cực trong hoạt động giáo dục. Nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ cho học sinh. Đẩy mạnh hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu. Phần đầu hằng năm có trên 50% học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh, có sản phẩm đạt giải cấp tỉnh trong cuộc thi NCKH cấp tỉnh, phần đầu được chọn tham dự cuộc thi NCKH cấp quốc gia.

- Tăng cường công tác quản lí và chỉ đạo chuyên môn, thực hiện nghiêm túc chương trình, tăng cường kỉ cương nề nếp. Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh, học đi đôi với hành, lí luận gắn với thực tiễn. Đổi mới kiểm tra đánh giá xếp loại theo chuẩn kiến thức kĩ năng.

- Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể phù hợp với mục tiêu giáo dục và đối tượng học sinh, giúp học sinh có được những kĩ năng sống cơ bản. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh. Phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020. Xây dựng nhà trường thành trường điển hình về dạy và học ngoại ngữ.

4.3 Xây dựng và phát triển đội ngũ.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, có phẩm chất chính trị, có năng lực chuyên môn vững vàng, có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, biết hợp tác, chia sẻ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Tăng cường bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về tư tưởng chính trị, đạo đức nhà giáo và năng lực chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt quan tâm bồi dưỡng giáo viên dạy tin học, ngoại ngữ và cán bộ làm công tác thư viện, thiết bị.

- Làm tốt công tác quy hoạch cán bộ. Tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ. Phấn đấu đến năm 2020, 30% giáo viên có trình độ thạc sỹ; đến 2025, có 40% giáo viên có trình độ thạc sỹ; 100% cán bộ quản lý có trình độ trên chuẩn, có trình độ trung cấp lý luận chính trị và qua lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục.

- Xây dựng cơ chế ưu đãi với cán bộ, giáo viên, động viên khen thưởng giáo viên có thành tích xuất sắc.

4.4 Tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.

- Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá.

- Có kế hoạch bảo quản và sử dụng thiết bị hiệu quả, lâu dài. Phấn đấu đến 2020, các phòng học bộ môn, phòng học lý thuyết phòng học đa phương tiện được trang bị hiện đại; có thư viện đạt chuẩn, có đủ các phòng chức năng phục vụ giảng dạy và học tập. Hệ thống sân chơi bãi tập được quy hoạch đẹp. Phấn đấu đến 2025, nhà trường được xây dựng nhà tập đa năng, có khu tập thể thao, bể bơi hiện đại phục vụ công tác giáo dục thể chất cho học sinh.

4.5 Tăng cường ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy.

- Xây dựng kho học liệu điện tử, ngân hàng đề thi, thư viện điện tử... Xây dựng hệ thống chuyên trách về công nghệ thông tin. Triển khai hiệu quả và đồng bộ các

phần mềm quản lý cán bộ, quản lý học sinh, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, thư viện...

- Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc.

4.6 Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển nhà trường. Phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành, tăng cường hoạt động của hội khuyến học, phát huy sức mạnh của toàn xã hội chăm lo cho sự nghiệp giáo dục. Thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục.

- Nâng cao và phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh. coi trọng giáo dục gia đình. Nhà trường phải phối hợp chặt chẽ với gia đình, các tổ chức đoàn thể, xã hội trong hoạt động giáo dục.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Thực hiện tốt chính sách ưu tiên, hỗ trợ cho học sinh thuộc đối tượng chính sách.

- Quản lý và sử dụng các nguồn lực đầu tư cho giáo dục có hiệu quả, đảm bảo tính công khai, minh bạch và trách nhiệm.

4.7 Xây dựng thương hiệu Nhà trường

- Xây dựng Văn hoá nhà trường. Duy trì, phát triển thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường thông qua việc nâng cao hiệu quả quản lý, chất lượng đội ngũ và cơ sở vật chất nhà trường. Thực hiện phương châm hành động "**Chủ động - Sáng tạo - Chất lượng - Hiệu quả**"

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng Truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

IV/ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

5.1 Thành lập Ban chỉ đạo

Thành lập ban chỉ đạo xây dựng và chỉ đạo thực hiện Kế hoạch gồm 16 thành viên. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

5.2 Phổ biến kế hoạch

Kế hoạch phát triển nhà trường được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh, học sinh của nhà trường và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

5.3 Lộ trình thực hiện kế hoạch

Kế hoạch phát triển nhà trường sẽ được thực hiện theo 2 giai đoạn:

- *Giai đoạn 1:* Từ năm 2016–2018: Tạo dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiệu quả, chất lượng cao, duy trì nền nếp các hoạt động giáo dục. Hình thành bộ máy quản lý hoạt động chuyên nghiệp, hiệu quả. Thu hút, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- *Giai đoạn 2:* Từ năm 2018-2020: Khẳng định uy tín và hình ảnh của nhà trường là một cơ sở giáo dục tiên tiến trong hệ thống các trường THPT công lập của tỉnh, có chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng được yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng của xã hội, tiếp tục thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường.

5.4 Phân công nhiệm vụ

- *Nhiệm vụ của Ban chỉ đạo:* Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch. Điều chỉnh kế hoạch ở từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

- *Đối với Hiệu trưởng:* Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch tới từng cán bộ, giáo viên, NV nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

- *Đối với các Phó Hiệu trưởng:* Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

- *Đối với các tổ chức Công đoàn và Đoàn thanh niên:* Triển khai kế hoạch tới các đoàn viên. Phát động các phong trào thi đua yêu nước tới giáo viên và học sinh trong từng giai đoạn. Tham mưu với BGH nhà trường trong công tác thi đua, khen thưởng.

- *Đối với tổ trưởng chuyên môn:* Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- *Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:* Căn cứ kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo trường THPT Mỹ Hào giai đoạn 2016-2020, một số định hướng đến năm 2025 là văn bản có giá trị định hướng cho sự xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường đúng hướng trong tương lai. Triển khai thực hiện tốt kế hoạch sẽ góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết 29-NQ/TW Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 04/10/2016 của BCH Đảng bộ khóa XVIII về Chương trình phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016-2020, một số định hướng đến 2025; Kế hoạch 321/KH-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên về thực hiện Chương trình phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016-2020, một số định hướng đến 2025 của BCH Đảng bộ khóa XVIII. Kế hoạch phát triển nhà trường còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể CB-GV-NV và học sinh nhà trường xây dựng cho mình một thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

Để thực hiện hiệu quả Kế hoạch, Nhà trường mong nhận được sự quan tâm đầu tư của các cấp, các ngành cho nhà trường về cơ sở vật chất và kinh phí tổ chức, hoạt động phù hợp với thực tế của trường; đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh quán triệt đầy đủ Kế hoạch, quyết tâm thực hiện thành công Kế hoạch, xây dựng nhà trường xứng đáng với Sứ mệnh, Tầm nhìn và Hệ thống Giá trị cơ bản đã đề ra.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- BGH;
- Các tổ CM, VP;
- Các đoàn thể;
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

ThS. Nguyễn Thị Lệ Xuân

PHÊ DUYỆT CỦA SỞ GD&ĐT